

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
I	Các loại hàng hóa			
1	-Thông số kỹ thuật của hàng hóa: (Theo các yêu cầu trong chương V Yêu cầu kỹ thuật) -Tài liệu kỹ thuật như: Catalogue hoặc bản vẽ hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương. - Bảng cam kết đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu của của HSMT.	Tất cả các yêu cầu cơ bản được đánh giá là “Đạt” và các thông số khác được đánh giá là “Đạt” hoặc “Chấp nhận được”.		Không đáp ứng, có sai lệch không chấp được so với các yêu cầu trong phần đặc tính kỹ thuật
2	Tính đáp ứng của hàng hóa chào thầu:			
	- <i>Cung cấp tài liệu để chứng minh Nhà sản xuất có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm trong việc sản xuất hàng hóa chào thầu: Dây cáp điện</i>	Phải có	Không áp dụng	Không có
	- <i>Biên bản thí nghiệm mẫu (type test) theo quy định của TCVN, IEC hoặc tương đương của hàng hóa chào thầu: Theo các yêu cầu trong chương V yêu cầu kỹ thuật.</i>	Phải có	Không áp dụng	Không có
	- Chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 còn hiệu lực hoặc tương đương đối với hàng hóa chính chào thầu: Dây cáp điện, aptomat, phụ kiện đầu cốt, ghip, đầu co nhiệt hạ thế, bo mạch tích hợp module RF, DCU	Phải có	Không áp dụng	Không có
3	Tiến độ cung cấp hàng hóa	≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực		>150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4	Khả năng thích ứng với môi trường và độ tin cậy của hàng hóa	Hàng hóa được cung cấp thích ứng với điều kiện địa	Không áp dụng	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng với

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
		lý, môi trường khí hậu nơi lắp đặt vận hành.		điều kiện địa lý, môi trường khí hậu nơi lắp đặt vận hành.
5	<p>Bảo hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành là ≥ 18 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa hàng hóa vào vận hành nhưng không quá 24 tháng kể từ ngày giao hàng cuối cùng, tùy theo điều kiện nào đến trước. - Nếu hàng hoá phải sửa chữa hay thay thế trong thời gian bảo hành thì thời gian bảo hành cho hàng hoá được sửa chữa hay thay thế sẽ được tính gia hạn lại kể từ ngày Bên mua chấp nhận hàng hoá sửa chữa hoặc thay thế đó; - Trường hợp quá thời gian bảo hành quy định nêu trên, Bên bán cam kết phối hợp với Bên mua tiến hành kiểm tra, khắc phục, sửa chữa hoặc thay thế các hư hỏng của hàng hóa. 	Chấp thuận theo yêu cầu		Không chấp thuận
6	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)	Chấp thuận theo yêu cầu		Không chấp thuận
II	Đánh giá	Đạt tất cả các nội dung 1, 2, 3, 4,5,6		Không đạt ít nhất 1 trong 6 nội dung trên.